

Số: 34 /2023/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2317/TTr-STNMT ngày 12/6/2023, kèm theo Báo cáo thẩm định số 154/BC-STP ngày 26/5/2023 của Sở Tư pháp; thực hiện Kết luận tại Phiên họp UBND tỉnh ngày 20/7/2023 (Thông báo số 310/TB-UBND ngày 24/7/2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2023.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 hết hiệu lực.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Môi trường;
- Website Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC, NL. *bnb*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh
Nguyễn Hồng Lĩnh

QUY ĐỊNH

Về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định việc thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý và quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại.

Các cơ sở y tế, các tổ chức, cá nhân tham gia thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế ngoài việc thực hiện Quy định này phải thực hiện các quy định khác của Nhà nước có liên quan về quản lý chất thải theo quy định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ sở y tế bao gồm cơ sở khám, chữa bệnh được cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng, cơ sở giáo dục đào tạo thực hành khối ngành sức khỏe, cơ sở xét nghiệm, kiểm nghiệm có phát sinh chất thải y tế nguy hại, các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động liên quan đến quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý chất thải y tế nguy hại

1. Chất thải y tế nguy hại phải được phân loại ngay tại nguồn và thời điểm phát sinh, được thu gom riêng biệt với các loại chất thải y tế khác trước khi đưa vào lưu giữ tại cơ sở phát sinh theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải y tế.

2. Chất thải lây nhiễm sau khi xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường được quản lý như chất thải rắn thông thường và được phép thu gom để tái chế theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Không được tái chế chất thải y tế nguy hại để sản xuất các đồ dùng, bao bì sử dụng trong lĩnh vực thực phẩm.

4. Chất thải y tế nguy hại được xử lý theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Phân định, phân loại chất thải y tế nguy hại

1. Việc phân định chất thải y tế nguy hại thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 4 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Việc phân loại chất thải y tế nguy hại thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

Điều 5. Thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế

Việc thu gom chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 7 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các yêu cầu đặc thù về bảo vệ môi trường cụ thể như sau:

1. Thu gom chất thải lây nhiễm:

a) Chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng ngay tại nguồn về khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế; trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín, thùng đựng chất thải phải có nắp đậy kín, bảo đảm không bị rơi, rò rỉ chất thải; có quy định luồng đi và thời điểm thu gom chất thải lây nhiễm phù hợp để không ảnh hưởng đến khu vực chăm sóc người bệnh và khu vực khác trong cơ sở y tế; chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải xử lý sơ bộ (bằng thiết bị khử khuẩn) ở xung quanh nguồn phát sinh chất thải để loại bỏ mầm bệnh trước khi thu gom về khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế. Đối với cơ sở y tế không có thiết bị khử khuẩn, chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải cho vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ nhất và phải buộc kín miệng túi, sau đó cho vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ hai và phải buộc kín miệng túi trước khi bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm, bên ngoài thùng có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ LÂY NHIỄM CAO”;

b) Chất thải lây nhiễm dạng lỏng thu gom vào hệ thống thu gom nước thải y tế của cơ sở y tế và quản lý theo quy định về quản lý nước thải y tế; hệ thống thu gom nước thải phải là hệ thống kín và bảo đảm thu gom toàn bộ lượng nước thải phát sinh trong cơ sở y tế; nước thải phải được xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi xả ra môi trường.

c) Tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế tối thiểu một lần/một ngày. Riêng đối với các cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 5 (năm) kg/một ngày, chất thải lây nhiễm được thu gom với tần suất tối thiểu một lần/một ngày, chất thải lây nhiễm sắc nhọn được thu gom với tần suất tối thiểu một lần/một tháng.

2. Thu gom chất thải nguy hại không lây nhiễm: Thu gom, lưu giữ riêng tại khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế (trừ trường hợp các loại chất thải nguy hại không lây nhiễm áp dụng cùng một phương pháp xử lý); chất thải có chứa thủy ngân hoặc các chất thải nguy hại thể lỏng hoặc có thành phần nguy hại dễ bay hơi được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa kín hoặc các vật liệu phù hợp và bảo đảm không bị rò rỉ hay phát tán hơi thủy ngân và thành phần nguy hại ra môi trường.

Điều 6. Thu gom chất thải y tế nguy hại ngoài cơ sở y tế

1. Các cơ sở y tế có hoạt động khám, chữa bệnh ngoài cơ sở y tế, tại nhà phải có trách nhiệm bố trí thiết bị để thu gom chất thải y tế nguy hại và vận chuyển về cơ sở đó để lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định.

2. Chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các khu cách ly y tế tập trung (trừ khu vực cách ly tập trung trong các cơ sở y tế), thì đơn vị quản lý khu cách ly y tế tập trung có trách nhiệm phân loại, thu gom, lưu giữ và chuyển giao xử lý theo đúng quy định.

Điều 7. Lưu giữ chất thải y tế nguy hại

Việc lưu giữ chất thải y tế nguy hại trong khuôn viên cơ sở y tế thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 8. Vận chuyển chất thải y tế nguy hại

Phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải y tế nguy hại phải bảo đảm đáp ứng các quy định tại khoản 3 Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các yêu cầu sau đây:

1. Đối với các cơ sở y tế xử lý tại chỗ: Thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các khu vực phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải y tế tạm thời của đơn vị để xử lý đảm bảo đúng quy trình.

2. Đối với các cơ sở y tế xử lý theo cụm: Việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế trong cụm đến cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm được thực hiện bằng các hình thức sau:

a) Trường hợp cơ sở y tế trong cụm thuê đơn vị bên ngoài vận chuyển thì đơn vị vận chuyển phải có giấy phép môi trường, trong đó có nội dung dịch vụ xử lý chất thải nguy hại theo quy định hoặc giấy phép môi trường thành phần là giấy phép xử lý chất thải nguy hại phù hợp với loại chất thải cần vận chuyển. Số lượng chất thải sau mỗi lần chuyển giao phải được ghi đầy đủ trong sổ giao nhận chất thải theo mẫu quy định tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và sử dụng chứng từ chất thải nguy hại theo quy định.

b) Trường hợp cơ sở y tế trong cụm tự vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ cơ sở y tế phát sinh chất thải đến cơ sở được chỉ định xử lý chất thải cho cụm phải sử dụng xe thùng kín hoặc xe bảo ôn chuyên dụng để vận chuyển. Nếu sử dụng các loại phương tiện vận chuyển khác, bắt buộc dụng cụ, thiết bị lưu chứa

chất thải y tế nguy hại trên phương tiện vận chuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Có thành, đáy, nắp kín, kết cấu cứng, chịu được va chạm, không bị rách vỡ bởi trọng lượng chất thải, bảo đảm an toàn trong quá trình vận chuyển;

- Có biểu tượng về loại chất thải lưu chứa theo quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế với kích thước phù hợp, được in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu trên thiết bị lưu chứa chất thải;

- Được lắp cố định hoặc có thể tháo rời trên phương tiện vận chuyển nhưng bảo đảm không bị rơi, đổ trong quá trình vận chuyển chất thải;

- Chất thải lây nhiễm trước khi vận chuyển phải được đóng gói trong các thùng, hộp hoặc túi kín, bảo đảm không bị bục, vỡ hoặc phát tán chất thải trên đường vận chuyển.

3. Trong quá trình vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ cơ sở y tế đến cơ sở xử lý chất thải y tế, nếu xảy ra tràn đổ, cháy, nổ chất thải y tế hoặc các sự cố khác thì phải thực hiện ngay các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Các cơ sở y tế trong cụm vận chuyển chất thải y tế nguy hại tới cơ sở y tế chỉ định xử lý cho cụm với tần suất phù hợp để đảm bảo không được vượt thời gian lưu giữ theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

Điều 9. Xử lý chất thải y tế nguy hại

1. Xử lý theo mô hình cụm cơ sở y tế

a) Chất thải y tế nguy hại trong cụm được thu gom và xử lý chung tại hệ thống, thiết bị xử lý đáp ứng yêu cầu quy định của một cơ sở trong cụm. Công nghệ được áp dụng xử lý theo mô hình cụm là công nghệ không đốt (hấp ướt kết hợp với nghiền cắt) đã được ngành y tế đầu tư tại 03 đơn vị (Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm y tế thị xã Hồng Lĩnh và Trung tâm y tế huyện Hương Sơn). Chất thải y tế nguy hại sau khi được xử lý bằng công nghệ không đốt sẽ trở thành chất thải y tế thông thường.

b) Thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại của cơ sở được chỉ định xử lý cho cụm phải được đầu tư đáp ứng quy chuẩn về bảo vệ môi trường phải được bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo hướng dẫn của nhà sản xuất và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế theo quy định.

c) Các cơ sở y tế trong phạm vi phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại có trách nhiệm ký hợp đồng và chuyển giao chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh tại đơn vị mình cho cơ sở được chỉ định xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký giao nhận theo quy định, trừ các cơ sở y tế quy định tại điểm a khoản 2 điều này.

d) Trường hợp chất thải y tế nguy hại trong cụm phát sinh vượt quá khả năng xử lý của cơ sở được chỉ định xử lý thì cơ sở này phải ký hợp đồng với tổ

chức, cá nhân có giấy phép phù hợp để chuyển giao xử lý, bảo đảm không để tồn đọng chất thải y tế nguy hại lâu ngày gây ô nhiễm môi trường và phát sinh dịch bệnh.

đ) Phân định cụm xử lý chất thải y tế nguy hại

Cụm 1- Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và cơ sở y tế tư nhân, trạm y tế trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh.

Cụm 2- Trung tâm Y tế huyện Hương Sơn: Xử lý chất thải y tế nguy hại cho Bệnh viện đa khoa Cầu Treo và các cơ sở y tế trên địa bàn huyện Hương Sơn.

Cụm 3- Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh: Xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh.

2. Xử lý bằng công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế tại chỗ

a) Đối với các cơ sở y tế thuộc mô hình cụm:

Ưu tiên việc xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cơ sở y tế theo mô hình cụm bằng công nghệ không đốt để bảo vệ môi trường.

Đối với các loại chất thải y tế nguy hại không xử lý được theo công nghệ hấp ướt của mô hình cụm thì các đơn vị trong cụm có thể xử lý chất thải y tế nguy hại cho đơn vị mình bằng công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế tại chỗ trong trường hợp công trình, thiết bị, hệ thống xử lý hoạt động hiệu quả (*bảo đảm xử lý chất thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và tuân thủ các quy định của pháp luật về giám sát, quan trắc môi trường*) hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại để xử lý theo quy định.

b) Đối với các cơ sở y tế không thuộc mô hình cụm:

Đối với các cơ sở y tế không thuộc mô hình cụm có công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại đang hoạt động hiệu quả có thể tự xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh từ hoạt động của đơn vị bằng công trình xử lý chất thải y tế nguy hại tại chỗ đảm bảo theo quy định hoặc hợp đồng thuê đơn vị có chức năng xử lý chất thải y tế nguy hại để xử lý theo quy định.

3. Thuê đơn vị có chức năng xử lý

a) Các Trung tâm Y tế tuyến huyện chịu trách nhiệm về việc thu gom, lưu giữ tạm thời chất thải y tế nguy hại từ các trạm y tế trên địa bàn để thuê đơn vị có chức năng xử lý (trừ khu vực huyện Hương Sơn, thị xã Hồng Lĩnh và thành phố Hà Tĩnh đã thực hiện theo mô hình cụm);

b) Các bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh không có công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại hoặc có công trình, hệ thống, thiết bị xử lý nhưng bị hỏng hoặc hoạt động không hiệu quả: Thực hiện hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải y tế nguy hại để vận chuyển, xử lý. Trong trường hợp cần thiết (*không có phương án vận chuyển, xử lý khả thi hoặc không*

hợp đồng được với cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại phù hợp,...) có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét đầu tư công trình, hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại phù hợp theo quy định”.

Điều 10. Thu gom, xử lý chất thải y tế nguy hại trong trường hợp có phát sinh dịch bệnh quy mô lớn

Trong trường hợp có phát sinh dịch bệnh quy mô lớn vượt quá khả năng đáp ứng hoạt động khám, chữa bệnh thông thường của các cơ sở y tế, cần phải thiết lập nhiều khu cách ly tập trung, cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến thì Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào tình hình thực tế và các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên, chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh văn bản hướng dẫn thu gom, phân loại, xử lý chất thải y tế nguy hại, chất thải có nguy cơ chứa tác nhân gây bệnh truyền nhiễm phù hợp với từng thời điểm bùng phát dịch bệnh.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy định này khi có sự thay đổi các quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tế công tác quản lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh;

b) Thanh tra, kiểm tra, công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quy định này;

c) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo đúng quy định tại Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quy định này.

d) Thông báo công khai thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh hoặc tại các tỉnh khác do Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc phân loại, thu gom, lưu giữ chất thải rắn y tế nguy hại theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Quy định này.

b) Kịp thời thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường về các thay đổi trong thực tế công tác quản lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường tổ chức rà soát, kiểm tra định kỳ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp, vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan xây dựng phương án giá xử lý chất thải y tế nguy hại của các cơ sở y tế xử lý theo cụm phù hợp với tình hình thực tế.

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải y tế đặc biệt là chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

e) Chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc lập kế hoạch quản lý chất thải y tế;

f) Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế trên địa bàn theo mẫu quy định tại Mục B Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo (kỳ báo cáo 01 năm một lần tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của năm thực hiện báo cáo).

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp, vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở: Y tế, Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án giá xử lý chất thải y tế nguy hại của các cơ sở y tế xử lý theo cụm.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phương án cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển cho các công trình, dự án quản lý chất thải y tế nguy hại được cấp có

thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng tốt yêu cầu chủ động xử lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.

5. Công an tỉnh

Phối hợp với các sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Điều tra xử lý khi có thông tin hoặc phát hiện các cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu hoặc hành vi vi phạm pháp luật trong việc thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phương tiện truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền nội dung của Quy định này.

Điều 12. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, theo thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm quản lý và xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường tại các cơ sở y tế và việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế về cụm xử lý trên địa bàn.

Chỉ đạo Trung tâm y tế trên địa bàn chịu trách nhiệm và phối hợp/hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các trạm y tế.

Điều 13. Trách nhiệm của UBND các xã, phường, thị trấn

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn y tế thông thường đối với hoạt động khám, chữa bệnh ngoài cơ sở y tế, tại nhà; theo thẩm quyền xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các đối tượng có hành vi vi phạm về quản lý và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn.

2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cộng đồng về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là quản lý và xử lý chất thải y tế phát sinh trong hoạt động khám, chữa bệnh trên địa bàn.

Điều 14. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

1. Thực hiện quản lý chất thải y tế theo đúng quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Phân công Lãnh đạo phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế và lãnh đạo khoa, phòng hoặc cán bộ chuyên trách về công tác quản lý chất thải y tế của cơ sở.

3. Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải y tế hoặc tích hợp trong kế hoạch hoạt động chung hằng năm của cơ sở y tế; Thực hiện yêu cầu về kế hoạch, biện pháp, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải theo quy định của pháp luật (trong đó bao gồm cả phương án xử lý trong trường hợp lượng chất thải y tế nguy hại gia tăng bất thường do dịch bệnh hoặc lý do bất khả kháng).

4. Lập và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế (trừ trường hợp cơ sở y tế tự thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại tại đơn vị mình), sử dụng Sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại thay thế cho chứng từ chất thải y tế nguy hại khi chuyển giao giữa các cơ sở y tế trong cụm.

5. Bố trí đủ kinh phí, nhân lực hoặc ký hợp đồng với đơn vị bên ngoài có đủ năng lực để thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế phát sinh tại cơ sở hoặc chi trả theo đơn giá xử lý chất thải y tế nguy hại cho cơ sở xử lý theo cụm theo hướng dẫn của Sở Y tế, Sở Tài chính.

6. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và đào tạo, tập huấn về quản lý chất thải y tế cho tất cả cán bộ, nhân viên và người lao động của cơ sở và các đối tượng liên quan nhằm đảm bảo công tác quản lý chất thải y tế nói chung và chất thải y tế nguy hại nói riêng tại cơ sở hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

7. Hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế của cơ sở theo mẫu quy định tại Mục A Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Y tế trước ngày 16 tháng 12.

Điều 15. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cụm xử lý

Ngoài việc thực hiện các quy định tại Điều 14 Quy định này, người đứng đầu cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho các cụm xử lý phải thực hiện các yêu cầu sau đây:

1. Thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại đảm bảo yêu cầu theo nội dung trong Quy định này.

2. Lập và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về khu lưu giữ và thiết bị lưu giữ, thời gian lưu giữ, xử lý chất thải y tế nguy hại tiếp nhận từ các cơ sở y tế trong cụm và các yêu cầu kỹ thuật về phương tiện vận chuyển và thiết bị lưu chứa chất thải trên phương tiện vận chuyển theo quy định trong trường hợp thực hiện hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế trong cụm xử lý. Trong quá trình vận hành công trình xử lý chất thải y tế nguy hại, trường hợp cần phải sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý để đáp ứng yêu cầu xử

lý chất thải y tế nguy hại cho cụm thì báo cáo Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

4. Chịu trách nhiệm quản lý đối với chất thải y tế nguy hại sau khi được xử lý, hợp đồng với đơn vị có đủ điều kiện, năng lực xử lý theo các quy định hiện hành.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Quy định này; hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo.

2. Sở Y tế, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các cơ sở y tế và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn trong Quy định này có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo quy định các văn bản mới.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.